

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO DƯỠNG BẾP TỪ

ÁP DỤNG CHO CÁC DÒNG SẢN PHẨM:  
**ISB 603 BK, ISB 603 WH, ISB 603 SD, ISB 704 BK, IB 772**

# VN

THIẾT BỊ NÀY ĐƯỢC SẢN XUẤT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG GIA ĐÌNH. NHÀ SẢN XUẤT SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM CHO CÁC HƯ HỎNG GÂY RA DO LẮP ĐẶT, HOẶC SỬ DỤNG KHÔNG ĐÚNG CÁCH.

Nhà sản xuất xác nhận sản phẩm này đáp ứng tất cả các yêu cầu cần thiết cho thiết bị có điện áp thấp được ghi rõ trong chỉ định của Châu Âu số 2006/95/EEC ngày 12/12/2006 và các yêu cầu tương thích điện tử trong chỉ định của châu Âu số 2004/108/EEC ngày 15/12/2004.

## Nguyên tắc hoạt động

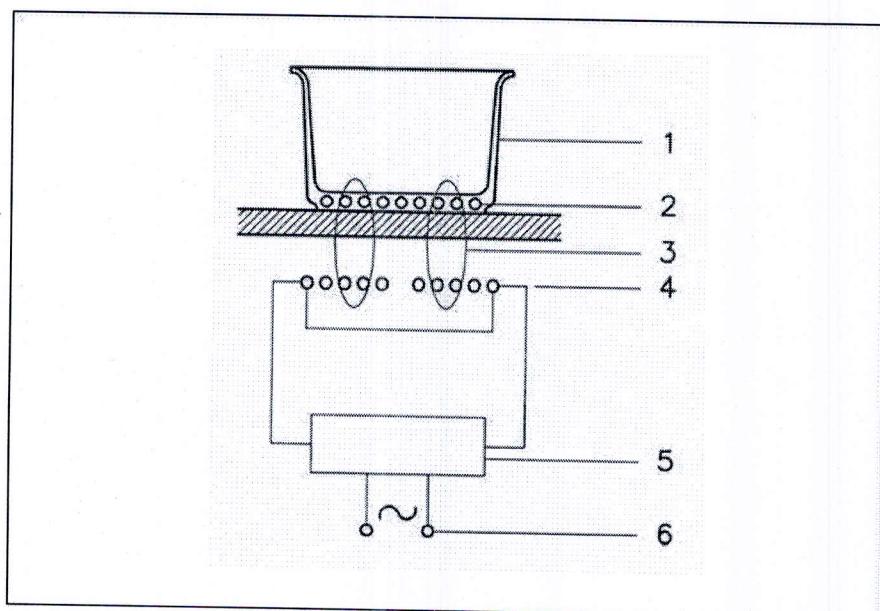
Thiết bị khai thác những đặc tính điện từ của hầu hết các đồ chứa để nấu thực phẩm.

Cuộn cảm (cuộn cảm ứng) tạo ra trường điện từ được vận hành và điều khiển bởi các mạch điện tử.

Nhiệt lượng được truyền tới thức thực phẩm bởi chính nồi nấu.

Sự hiệu quả trong quá trình nấu:

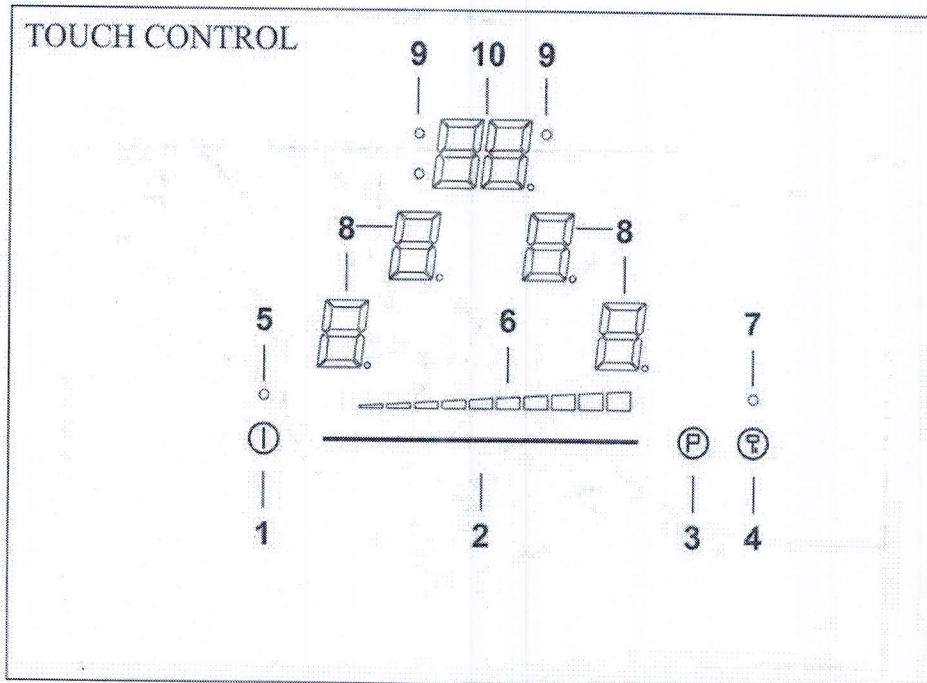
- Hạn chế tiêu hao nhiệt đến mức tối thiểu (hiệu quả cao)
- Hệ thống sẽ tự động tắt khi nồi được nhắc khỏi bếp.
- Mạch điện tử đảm bảo sự linh hoạt tối đa và điều chỉnh tốt.



Hình 1: Nguyên tắc hoạt động

- |   |                          |
|---|--------------------------|
| 1 | Nồi                      |
| 2 | Cảm ứng từ - tại đáy nồi |
| 3 | Tủ trướng                |
| 4 | Cuộn cảm                 |
| 5 | Mạch điện tử             |
| 6 | Nguồn cấp điện           |

## Hướng dẫn sử dụng



Hình 2: Bảng điều khiển

- 1 Nút ON/OFF
- 2 Bộ cảm biến Tiếp điểm trượt
- 3 Phím công suất
- 4 Phím khóa
- 5 Đèn LED báo ON/OFF
- 6 LED của Tiếp điểm trượt
- 7 Đèn LED hiển thị chức năng khóa
- 8 Hiển thị mức nhiệt trên vùng nấu
- 9 Bộ phận chỉ báo thời gian
- 10 Bộ hẹn giờ

### Lắp đặt

Mọi hoạt động liên quan đến việc lắp đặt (nối điện) nên được tiến hành bởi kỹ thuật viên có chuyên môn và phải tuân thủ theo những quy định đảm bảo an toàn.  
Để biết thêm những thông tin hướng dẫn cụ thể, vui lòng xem phần liên quan đến người cài đặt.

### Điều khiển cảm ứng bằng Tiếp điểm trượt.

Tiếp điểm trượt, bộ cảm biến trượt (TC) cho phép điều chỉnh mức nấu (1-9) theo thời gian định sẵn (1-99) bằng cách chạm và di chuyển ngón tay trên vùng cảm ứng Tiếp điểm trượt. Đẩy về phía phải để tăng và về phía trái để giảm mức công suất của vùng nấu.  
Ngoài ra, chúng ta có thể lựa chọn trực tiếp công suất của vùng nấu chỉ định trên vùng tiếp điểm trượt

## **Điều khiển cảm ứng ON/OFF**

Sau khi kết nối với nguồn điện chính, bộ phận TC mất 1 giây để chuẩn bị hoạt động. Sau khi khởi động, tắt cả đèn LED và đèn của màn hình hiển thị sáng lên trong vòng 1 giây. Sau 1 giây, tắt cả đèn LED và màn hình lại tắt trở lại.

Bộ phận điều khiển cảm ứng được bật lên bằng cách chạm vào phím ON/OFF 1 lần để khởi động lại bộ phận TC. Màn hình LED của vùng nấu sẽ hiển thị thông số ổn định mức “0”. Nếu một vùng nấu trong tình trạng “nóng”, màn hình hiển thị chữ “H” thay vì “0” và “.” hiển thị đồng thời. Điểm hiển thị trên nắp nồi hiển thị ánh sáng mỗi giây( 0.5 giây tắt, 0.5 giây bật). Bộ phận điều khiển sẽ tiếp tục hoạt động trong 20 giây. Trong lúc này, nếu không cài đặt chế độ nấu hay chọn thời gian thì bộ phận điều khiển sẽ tự động chuyển sang chế độ Off sau khi có âm báo.

Bộ phận điều khiển chỉ có thể được bật khi bạn nhấn nút nguồn và là cách bật duy nhất. Trong trường hợp bạn nhấn một nút khác (đơn lẻ hay cùng lúc với nút nguồn), bộ điều khiển sẽ không được bật lên.

Khi thiết bị đang ở chế độ POWER ON, chức năng “Khóa an toàn cho trẻ em” hoạt động, trên khu vực màn hình hiển thị chữ cái “L” nghĩa là “ĐÃ KHÓA”. Những cảnh báo có thể hiển thị [H] khi thiết bị đang nấu được hiển thị xen kẽ với chế độ [L] (H – bật trong 0.5 giây; L – bật trong 1.5 giây).

Khi nhấn ON/OFF - nút 1 của bộ điều khiển lúc đang ở chế độ bật, bộ điều khiển Touch Control có thể ngắt bát cứ lúc nào. Điều này cũng xảy ra tương tự với chế độ khóa (active child lock). Nút ON/OFF luôn ưu tiên chức năng tắt nguồn POWER – OFF.

### **Chế độ tắt tự động**

TC chuyển từ chế độ bật sang tắt sau 20 giây nếu không có vùng nấu nào được kích hoạt hoặc không có một phím nào được nhấn trong thời gian này.

Trong trường hợp một chế độ nấu đã được chọn (với mức 0), thời gian tắt tự động bao gồm 10 giây bỏ chọn khu vực nấu và sau 10 giây bếp sẽ tự động tắt nguồn.

### **Bật/ Tắt vùng nấu**

Trong trường hợp TC đang được bật, bạn có thể chọn chức năng nấu bằng cách chạm vào màn hình hiển thị (chọn - cảm biến 8). Màn hình sẽ chuyển sang nút hiển thị ổn định (hiển thị dấu chấm ổn định) và chế độ “0” thay vì chế độ “H”- trong trường hợp đang ở chế độ nấu.

Mức nấu sau đó có thể được cài đặt bằng cách sử dụng vùng tiếp điểm trượt. Nó cho phép bật vùng nấu tương ứng lên “9” ( bên phải) và “0” ( bên trái).

Đầu tiên, đặt nồi vào vùng nấu đã chọn trước. Nếu không đặt nồi vào, hệ thống không thể bật chế độ nấu tương ứng.



Tắt một vùng nấu đơn:

Tắt một vùng nấu đơn bằng cách chọn và giảm mức nấu về [0]. Trong trường hợp cảnh báo hiển thị rõ về vùng nấu đang nóng, màn hình hiển thị [H] luân phiên với [0] và phím chấm hiển thị đồng thời.

Sau khi TC tắt, màn hiển thị vẫn đèn, thay vào đó, **[H] được hiển thị cho cảnh báo về vùng nấu đang nóng.**

Tắt tất cả vùng nấu:

Tắt cả các vùng nấu có thể được tắt ngay lập tức bằng cách sử dụng phím nguồn ON/OFF. [H] có thể hiện thị trên một số vùng nấu còn nóng.

#### Các mức năng lượng

Năng lượng của vùng nấu có thể điều chỉnh được ở 9 mức khác nhau tương ứng với số hiển thị ([1] đến [9]) qua màn hình LED 7 đoạn.

Ở vùng nấu chính đặt ở phía trước về bên trái, khi lựa chọn mức năng lượng 9 và sau 30 phút hoạt động, năng lượng sẽ giảm dần vì lí do an toàn. Trong trường hợp đòi hỏi nhiều năng lượng hơn, chọn mức tăng thứ ("P")

#### Chế độ sơ chế tự động (có thể chọn được)



Khi khởi động chế độ sơ chế tự động, năng lượng của vùng nấu tăng lên đến 100% trong một khoảng thời gian tùy thuộc vào mức nấu đã được chọn. Ngay khi hết thời gian luộc sơ, chế độ nấu sôi đã chọn trước đó hoạt động trở lại.

##### Quy trình khởi động chế độ hấp hơi tự động:

Khởi động bộ điều khiển và chọn một vùng nấu. Sau khi cài mức nấu "9", nhấn bộ cảm ứng trượt bên phải, chế độ hấp tự động sẽ được khởi động. "A" xuất hiện trên màn hình ngay lập tức.

Lúc này, ta lựa chọn mức nấu thông qua khu vực thanh trượt. Kí hiệu "A" hiện lên 3 giây sau khi nhấn nút – xen kẽ với chế độ nấu sôi( 500 mili giây "A" và 1.5 giây mức nấu sôi) Chế độ sôi có thể được thay đổi trong 15 giây sau khi khởi động mà không tắt chế độ hấp. Do đó, chọn vùng nấu và cài đặt vùng nấu tương ứng sau đó.

Trong trường hợp chọn sau 15 giây, có thể cài đặt một mức nấu thấp hơn; chế độ nấu sôi tự động bị ngắt.

Có thể chọn một mức nấu sôi cao hơn; điều này dẫn đến việc thời gian luộc sơ được tự động chuyển sang phù hợp với mức nấu sôi hiện thời đã được lựa chọn.

#### Chức năng công suất

Sau khi chọn một vùng nấu tương ứng, chọn chức năng trực tiếp khi nhấn phím "3". Với chức năng này, những vùng nấu xác định cho phép nhận năng lượng lớn hơn định mức. Nếu vùng nấu có chức năng khởi động bộ tăng điện áp, màn hình hiển thị ký tự "P". Thời lượng tăng áp hạn chế trong 5 phút nhằm bảo vệ thiết bị nấu. Sau khi bộ tăng công suất tự động tắt, vùng nấu tiếp tục hoạt động ở mức năng lượng "9". Bộ tăng áp có thể được khởi động lại sau ít phút.

Trong trường hợp bạn lấy nồi ra khỏi vùng nấu trong thời gian tăng công suất nấu, chức năng booster vẫn hoạt động nhưng thời gian ngắn sẽ dần đếm ngược.

## Nhiệt dư

Ta có thể tính toán xác định một vùng nấu sản sinh ra nhiệt dư trong bao lâu sau khi hoạt động và tắt – điều này có thể dẫn đến bị bỏng nếu tiếp xúc vào vùng nấu trên mặt bếp.

Việc tính toán nhiệt dư được xác định dựa trên:

- Mức công suất được chọn (“0” tới “9”)
- Thời điểm bật/tắt công tắc.

**Cảnh báo:** nhiệt dư của mỗi vùng nấu “H” vẫn hoạt động cho đến khi nhiệt độ tính toán nhỏ hơn  $60^{\circ}\text{C}$ .

## Chế độ tắt tự động (hạn chế thời gian hoạt động)

Một thời gian hoạt động tối đa được xác định khi mỗi vùng nấu được khởi động và mức nấu đã được chọn trước. Nếu vượt quá thời gian nấu tối đa, vùng nấu sẽ tự động ngắt.

Mỗi một sự điều chỉnh chế độ của vùng nấu (thay đổi mức nấu, v.v...) sẽ điều chỉnh lại bộ hẹn giờ để đi ngược về mức giá trị ban đầu.

Cài đặt thời gian và chức năng hạn chế thời gian hoạt động được ưu tiên khi ta cài đặt chế độ nấu nhiệt độ cao.

## Bảo vệ với sự kích hoạt không mong muốn

Hệ thống bảng điều khiển sẽ tự động ngắt trong trường hợp nhận diện được một hoạt động liên tục của các phím trong khoảng 10 giây. Bộ điều khiển phát ra tín hiệu âm thanh trong vòng 10 giây khi có sự cố (chu kỳ: 1000 mili giây, 500 mili giây bật) và màn hình hiển thị mã sai “E R 0 3” (0.5 giây bật và 0.5 giây tắt). Nếu hoạt động này kéo dài quá 10 giây, chứng nào sự cố vẫn tiếp tục và được xác định thì mã báo lỗi vẫn tiếp tục sáng. Trong trường hợp vùng nấu đang còn nóng, kí hiệu [H] xuất hiện luân phiên với mã báo lỗi (0.5 giây mã báo lỗi, 0.5 giây kí hiệu [H]).

Nước thấm ra trên bề mặt kính không phải lúc nào cũng kích hoạt nút và cũng không dễ dàng phát hiện ra. (Sau khi lau khô bề mặt kính bên ngoài các nút, các nút này có thể được sử dụng ngay).

Trong 20 giây, sau khi nhấn POWER ON, nếu không có vùng nấu nào được kích hoạt, bộ điều khiển sẽ cài đặt chế độ OFF. (màn hình trở về màu đen)

## Khóa phím (tùy chọn)

Việc khởi động nút “4” – Phím khóa ở chế độ chờ hay đang hoạt động có tác dụng khóa bảng điều khiển và Phím khóa đèn LED “7” sáng lên. Thời gian khởi động của Phím khóa cần phải được tính toán. Bộ điều khiển tiếp tục hoạt động theo chế độ định sẵn, nhưng có thể các nút không thể làm việc được nữa, trừ Phím khóa hoặc nút On/Off “1”.

Trong tình trạng bị khóa, có thể sử dụng chế độ tắt OFF của nút ON/OFF “1”. Đèn báo LED “7” mờ dần khi tắt bộ điều khiển. Chức năng khóa nút bao gồm đèn LED hoạt động trở lại khi khởi động (chờ 10 giây) đến khi ngưng hoạt động bởi việc sử dụng lặp lại nút khóa. Không thể bật/tắt chức năng khóa nút ở chế độ OFF.

Khi bộ hẹn giờ vượt quá thời gian cho phép, cảnh báo được xác định bằng việc khởi động bát kì một nút nào đó mà không cần mở bộ điều khiển.

Hoạt động lặp lại của Phím khóa khi đang trong chế độ chờ hay đang hoạt động sẽ mở khóa bằng phím bấm và đèn LED mờ dần. Tất cả các phím lại hoạt động như bình thường.

### Tín hiệu âm thanh

Những hoạt động trên đây xảy ra trong quá trình hoạt động của bộ TC được thông báo bằng âm thanh thông qua bộ phát tín hiệu âm thanh:

Một tín hiệu âm ngắn chỉ sự hoạt động liên tục của một nút ấn.

Tín hiệu dài hơn và không liên tục chỉ sự hoạt động thường xuyên của các nút trong khoảng thời gian lâu hơn ( $\geq 10$  giây)

Hết thời gian hoạt động của bộ hẹn giờ

### Chức năng của bộ hẹn giờ (tùy chọn)

Chức năng của bộ hẹn giờ chia ra 2 dạng:

- Bộ hẹn giờ độc lập 1..99 phút: Tín hiệu âm thanh theo giờ. Chức năng này chỉ có thể được kích hoạt khi vùng nấu không hoạt động (mọi mức nấu = 0). Nếu bất kỳ vùng nấu nào được khởi động để hoạt động (mức  $> 0$ ). Nếu bộ hẹn giờ dùng để dừng hoạt động của vùng nấu (xem bộ hẹn giờ) thì bộ điều khiển trước hết phải được tắt (cảm biến nguồn) và sau đó bật trở lại.
- Bộ hẹn giờ vùng nấu 1..99 phút: Chức năng này chỉ hoạt động khi vùng nấu hoạt động (mức nấu  $< 0$ , sẽ hiển thị dấu chấm). Tín hiệu âm thanh theo thời gian, 4 vùng nấu bị cắt có thể lên chương trình tự do.

*Cài đặt một mức giá trị cho bộ hẹn giờ:*

Bằng cách điều chỉnh khu vực tiếp điểm trượt

Trước tiên, chỉnh mức số đầu tiên, sau đó điều chỉnh mức số thứ hai.

Trong vòng 10 giây sau khi việc điều chỉnh mức số thứ hai, giá trị có thể được cài đặt. (tín hiệu màn hình bộ hẹn giờ sáng lên và trong trường hợp của một vùng nấu, bộ hẹn giờ đặc biệt sẽ nhấp nháy tín hiệu đèn LED).

Trong trường hợp một màn hình hiển thị của bộ hẹn giờ đang hoạt động, giá trị của bộ hẹn giờ có thể được cài đặt đến mức [0] một cách trực tiếp bằng cách nhấn nút [0] trên khu vực tiếp điểm trượt (bên trái).

*Tắt bộ hẹn giờ đang hoạt động:*

Có thể tắt bộ hẹn giờ đang hoạt động bằng cách cài đặt giá trị xuống mức 0.

Có thể tắt bộ hẹn giờ độc lập bằng cách bấm 2 lần nút số “1”.

Trạng thái chờ của bộ hẹn giờ:

Nếu bộ điều khiển được bật lên (tất cả các vùng nấu hiện số [0], bộ hẹn giờ độc lập có thể được khởi động bằng cách nhấn nút lựa chọn thời gian. Màn hình của bộ hẹn giờ hiện số “00”. Dấu

thập phân trên màn hình bộ hẹn giờ sáng lên. Bộ hẹn giờ bị ngắt sau 10 giây (màn hình tối) nếu không có cài đặt nào được thực hiện. Trong trường hợp cài đặt giá trị bộ hẹn giờ mà không khởi động vùng nấu trong vòng 10 giây, màn hình hiển thị của vùng nấu sẽ được ngắt (rơ le chuyển tiếp cũng bị ngắt hoạt động). Những cảnh báo bằng mắt thường về vùng nấu đang nóng [H] hiển thị liên tục.

Ngay khi bộ hẹn giờ được chọn (dấu chấm hiển thị sáng lên trong 10 giây), và có thể cài đặt bộ hẹn giờ. Phạm vi cài đặt từ 0 đến 99 phút theo từng bước; cạnh khu vực tiếp điểm trượt.

Ngay sau khi cài giá trị bộ hẹn giờ, đồng hồ đếm ngược bắt đầu với giá trị được cài đặt sau cùng. Bộ hẹn giờ bị hủy chọn tự động sau 10 giây và màn hình bộ hẹn giờ hiển thị giá trị cài đặt. Sau khi hết thời gian cài đặt, một tín hiệu âm phát ra và màn hình bộ hẹn giờ hiển thi số “00”.

### Tín hiệu âm thanh chấm dứt

Sau 2 phút hoặc bằng cách kích hoạt bất kỳ phím nào.

Ngay sau đó màn hình của bộ hẹn giờ ngừng nhấp nháy và tắt. Những cảnh báo bằng mắt thường về vùng nấu đang nóng [H] hiển thị liên tục.

Bằng cách nhấn nút ON/OFF số “1”, bộ điều khiển có thể được chuyển từ khởi động bộ hẹn giờ đến vùng nấu bất kỳ lúc nào dù bộ hẹn giờ độc lập có hoạt động hay không. Chuyển về chế độ TC hoạt động với trạng thái chờ của bộ hẹn giờ, trước hết bộ hẹn giờ được chọn (dấu thập phân trên màn hình hiển thị sáng lên). Sau khi chọn một vùng nấu, dấu thập phân trên màn hình hiển thị biến mất và một dấu thập phân hiển thị ổn định trên màn hình khu vực nấu. Khi tắt bộ điều khiển bằng cách bật nút ON/OFF số “1”, trạng thái chờ của bộ hẹn giờ – nếu vẫn đang hoạt động cũng sẽ bị tắt.

### Cài đặt bộ hẹn giờ đặc biệt cho vùng nấu

Việc bật TC kích hoạt cài đặt bộ hẹn giờ cho vùng nấu chuyên dụng.

Bằng cách kích hoạt một vùng nấu (mức vùng nấu >0) trước khi chọn màn hình hiển thị bộ hẹn giờ (trong vòng 10 giây), giá trị bộ hẹn giờ sẽ ứng với vùng nấu như là một chức năng ngắt hoạt động. Đèn LED ở mức “9” chỉ rõ bộ hẹn giờ hoạt động cho vùng nấu nào.

Ngay khi bộ hẹn giờ được chọn, đèn LED nhấp nháy và dấu chấm trên màn hình của bộ hẹn giờ sáng liên tục. Trong trường hợp một vùng nấu được chọn ngay sau đó, dấu chấm biến mất và đèn LED ngừng nhấp nháy.

Khi chuyển từ một vùng nấu sang một vùng nấu khác, màn hình của bộ hẹn giờ hiển thị giá trị hiện thời của vùng nấu tương ứng. Việc cài đặt thời gian cho những vùng nấu khác vẫn hoạt động. Những cài đặt khác tương tự với bộ hẹn giờ độc lập.

Trong trường hợp có hơn một bộ hẹn giờ hoạt động, màn hình hiển thị giá trị định thời thấp nhất (sau 10 giây hủy chọn).

Sau khi hết thời gian cài đặt, một tín hiệu âm thanh phát ra và màn hình hiển thị số “00”. Cùng lúc đó, đèn LED của bộ hẹn giờ nhấp nháy. Vùng nấu được cài đặt trước bị ngắt, hiển thị số “0” liên tục và vùng nấu được chọn tự động. Sau 10 giây (hủy chọn) kí hiệu, “H” hiển thị liên tục trên vùng nấu chín. Nếu không, kí hiệu “0” hiện ra.

Tín hiệu âm thanh và đèn LED nhấp nháy của bộ hẹn giờ của vùng nấu bị hủy bỏ  
- sau 2 phút và/hoặc  
- bằng cách khởi động bất kì nút nào.  
Sau đó màn hình bộ định thời ngừng hoạt động và vùng nấu không được chọn.

Tính năng của bộ hẹn giờ đặc biệt của vùng nấu tương tự với bộ hẹn giờ hoạt động riêng biệt.

Trong trường hợp một bộ hẹn giờ cài đặt cho một vùng nấu, việc hạn chế thời gian hoạt động tùy thuộc vào giá trị định thời và không tùy thuộc vào giá trị trên bảng chuẩn.

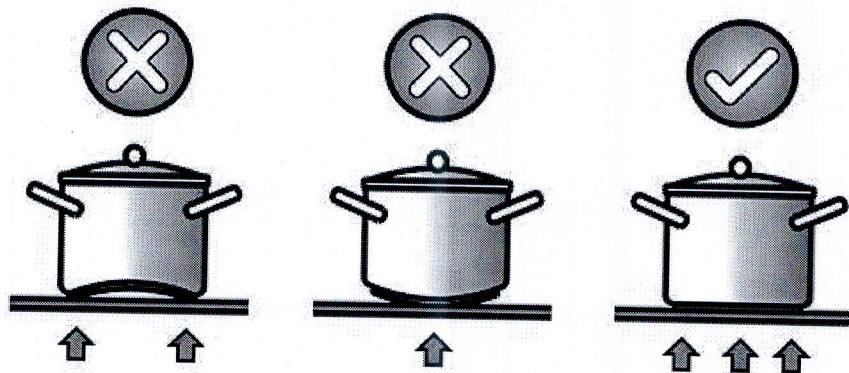
### Cảnh báo

- Khi đang dùng bếp không để những vật từ hóa ( thẻ tín dụng, đĩa mềm, máy tính, v.v...) gần bếp
- Không sử dụng bất kì giấy nhôm hoặc đặt bất kì vật nào mà được bọc bằng giấy nhôm trực tiếp lên mặt bếp
- Không đặt bất kì vật thể bằng kim loại như dao, nĩa, thìa và vung nồi trên bề mặt bếp vì chúng sẽ nóng lên
- Khi dùng chảo không dính không có gia vị, thời gian hâm nóng không được quá 1-2 phút
- Khi nấu thực phẩm dễ bị dính, hãy bắt đầu ở mức công suất đầu ra thấp và sau đó tăng từ từ trong quá trình đảo thường xuyên.
- Sau khi quá trình nấu kết thúc, tắt bếp bằng cách dùng nút điều khiển trên bếp (văn về số "0"), và không được tựa vào cảm biến
- Nếu bề mặt của bếp bị hư, ngay lập tức ngắt bếp từ nguồn điện để phòng ngừa việc điện giật có thể xảy ra.
- Không được sử dụng dụng cụ rửa bằng hơi nước để làm sạch mặt bếp.
- Những người mà (kể cả trẻ em) hạn chế về sức khỏe, cảm nhận, hay thần kinh, hay không có kinh nghiệm hay kiến thức về bếp thì không được sử dụng bếp, trừ khi có sự giám sát hay đã được hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm với sự an toàn của người sử dụng.
- Trẻ em phải được giám sát khi sử dụng bếp để đảm bảo rằng trẻ không xem bếp là đồ chơi của mình.

### Quy cách nồi nấu:

- Nồi có đáy hút nam châm có thể là nồi phù hợp cho vùng nấu từ
- Ưu tiên các loại nồi chuyên dụng cho bếp từ
- Đáy nồi cho bếp từ phải phẳng và dày
- Nồi cần có đường kính bằng với vùng nấu của bếp nhằm đảm bảo tối ưu hiệu suất sử dụng
- Nồi nhỏ hơn vùng nấu sẽ làm giảm hiệu suất nấu, nhưng không gây ra tổn thất năng lượng
- Tuy nhiên, chúng tôi khuyên không sử dụng nồi có đường kính nhỏ hơn 10 cm.
- Nồi bằng thép không gỉ với đáy nhiều lớp hoặc bằng thép không gỉ ferit đặc biệt thích hợp cho bếp từ
- Đáy nồi nhiều lớp và được tráng men là tốt nhất để tránh trầy xước cho bề mặt bếp

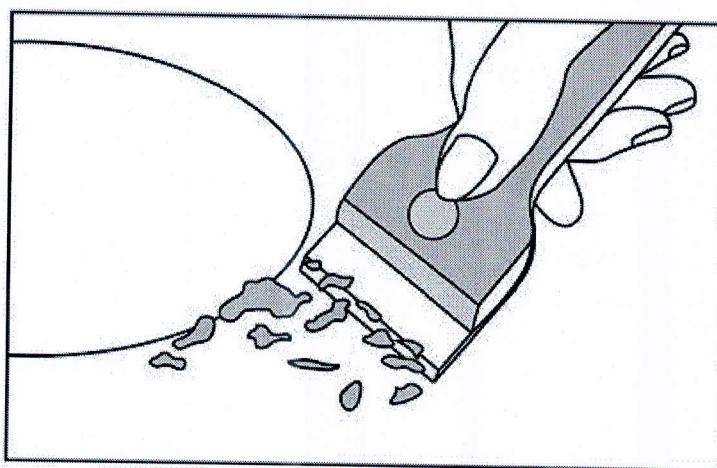
- Chúng tôi không khuyến cáo sử dụng bất kỳ loại nồi thủy tinh, gốm sứ, đất nung, nhôm, đồng hay inox không có từ tính và không phù hợp cho bếp từ.



### Bảo dưỡng bếp

Bằng cách sử dụng dao sùi để loại bỏ những vết bẩn từ vụn thức ăn, bẩn dầu mỡ, vết đường và thực phẩm chứa hàm lượng đường cao khỏi bề mặt bếp để tránh hư hỏng.

Sau đó làm sạch bề mặt bằng khăn và sản phẩm thích hợp, rửa sạch bằng nước và để khô bằng miếng vải sạch. Trong trường hợp bọt biển hoặc miếng vải dễ bị mài mòn được sử dụng, cũng tránh sử dụng các hóa chất tẩy rửa mạnh như là thuốc xịt lò và tẩy tại chỗ.



Hình 4: Bảo trì sử dụng bếp

### Hướng dẫn dành cho người lắp đặt

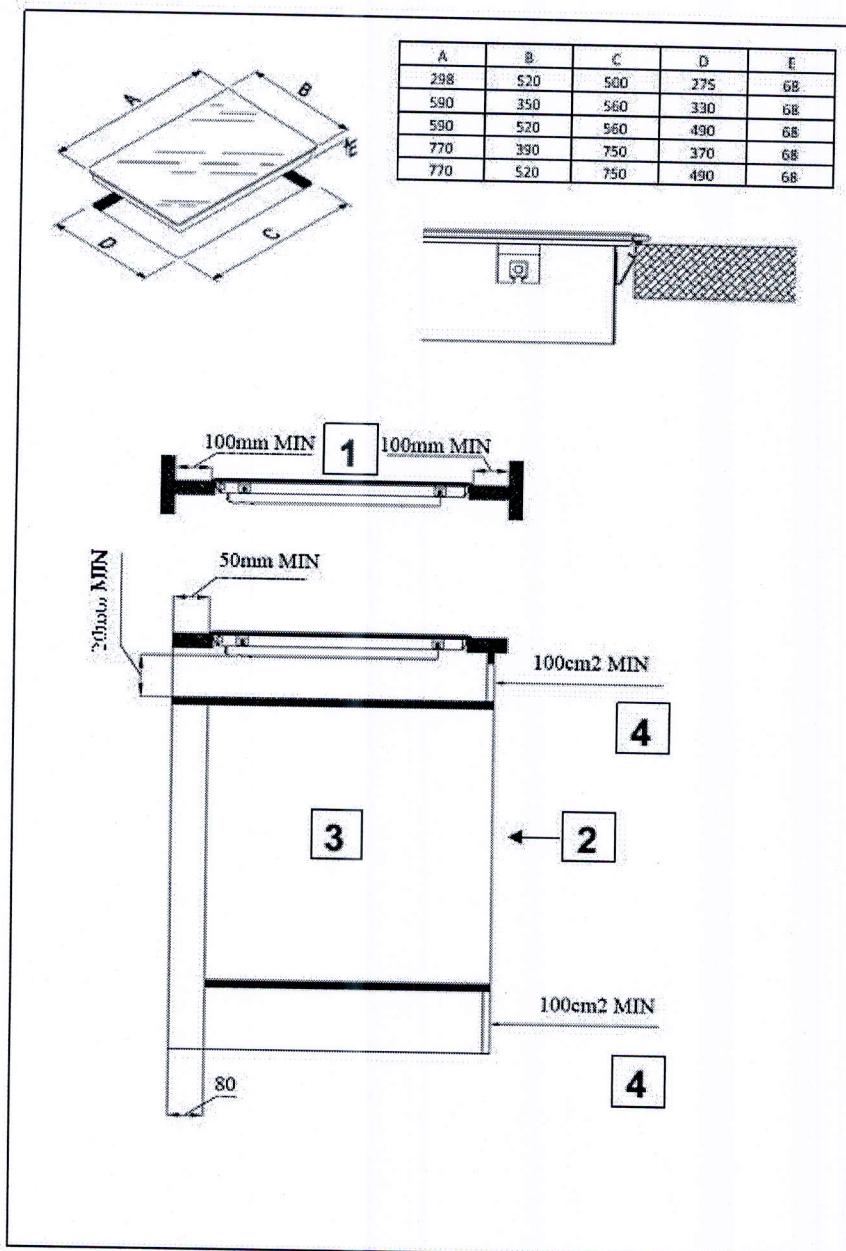
#### Việc lắp đặt

Những hướng dẫn này dành cho kỹ thuật viên lắp đặt có tay nghề và trình độ, như một hướng dẫn cho việc lắp đặt, điều chỉnh và bảo quản, theo tiêu chuẩn đảm bảo an toàn cho người sử dụng. Các hoạt động lắp đặt chỉ được thực hiện khi bếp đã được ngắt khỏi nguồn điện.

#### Vị trí đặt bếp

Thiết bị này được thiết kế riêng để lắp tại khu vực bếp như hình ảnh mô tả. Lưu ý dán miếng dán (rong bếp) theo chu vi viền kính của thiết bị trước khi đặt xuống mặt đá. Không được lắp đặt bếp trên lò nướng; hoặc trong trường hợp phải gắn, cần đảm bảo những điều kiện sau đây:

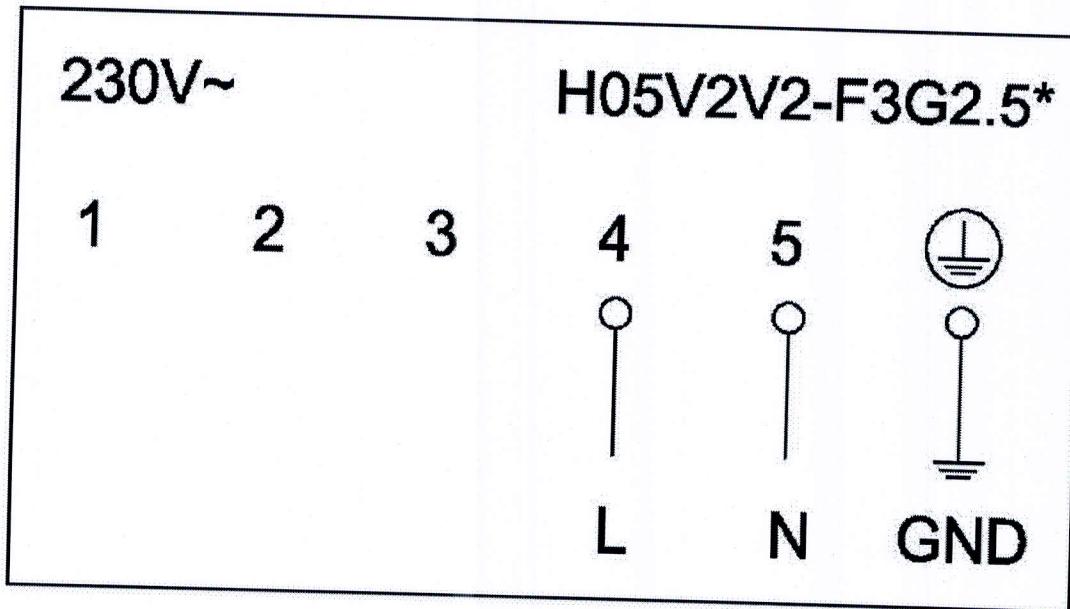
- Lò được trang bị một hệ thống làm mát thích hợp
- Không có hiện tượng rò rỉ khí nóng từ lò lên bếp
- Khu vực đặt bếp luôn luôn phải đảm bảo độ thoáng khí & tản nhiệt cho bếp như hình ảnh mô tả bên dưới



**Hình 5:** Quy cách lắp đặt bếp

- 1 Hình chiếu mặt trước
- 2 Mặt trước
- 3 Khu vực lò nướng hoặc máy rửa chén
- 4 Cửa hút khí

## Nối điện



**Hình 6:** Quy cách nối điện cho bếp

Trước khi thực hiện việc nới điên, cần đảm bảo rằng:

Tuân thủ theo những quy định về lắp đặt trên: Khu vực đặt bếp phải thông thoáng, bằng phẳng  
Thiết bị phải được đảm bảo tiếp đất, tuân theo những tiêu chuẩn và quy định an toàn sử dụng  
Nếu không có cáp và/hay đầu cắm trên thiết bị, hãy dùng chất liệu hấp thụ phù hợp cho nhiệt độ  
hoạt động, như được chỉ dẫn ở mặt dưới cùng của thiết bị. Không được để dây cáp cao hơn 50°  
so với môi trường xung quanh.

Thực hiện việc đấu dây cố định và có CB cho việc ngắt điện từ nguồn điện nhằm đảm bảo an toàn cho người sử dụng trong các trường hợp quá tải hoặc sự cố phát sinh ngoài ý muốn.

Đầu cắm hay công tắc đa cực phải ở vị trí dễ tiếp cận trên thiết bị.

Không dùng thiết bị này với bộ cài đặt giờ hay bộ thống kê.

Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm đối với trường hợp không tuân thủ theo những gì nêu trên và trong trường hợp quy định về phòng ngừa tai nạn lao động.

*Để phòng tránh rủi ro, nếu dây cáp điện bị hư, chỉ có thể thay bởi nhà sản xuất, các trung tâm bảo hành được ủy quyền, hoặc bởi kỹ thuật viên có kinh nghiệm.*

**cata**C



Nhà phân phối chính thức CATA tại thị trường Việt Nam  
Công Ty CP Thương Mại Dịch Vụ Đất Mới (ALC)  
Lô B2, Đường C2, KCN Cát Lái, Cụm 2, P.Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, TP HCM  
T: 0837 425 107      F: 0837 425 437  
[www.Catavn.com](http://www.Catavn.com)